TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TP** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **71**/2023/HNGĐ-ST
Ngày **11-9-2023**
V/v: "Ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TP, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Bích Thị Kim Pháp

- Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Nguyễn Thị Bích Lam

+ Bà Trần Thị Hà

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Bích Dung - Kiểm sát viên.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TP.

Ngày 11 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 137/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2023 về việc: *"Ly hôn, nuôi con chung"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2023 và Quyết định Hoãn phiên tòa số: 65/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện TP giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Thanh V** sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn 03, xã PT, huyện TP, tỉnh Bình Thuận.

2/ Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn 03, xã PT, huyện TP, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa ông Nguyễn Thanh V trình bày:

- Về hôn nhân: Ông với bà Nguyễn Thị L đã sống chung với nhau từ năm 2009, và có đăng ký kết hôn tại UBND xã PT, huyện TP, tỉnh Bình Thuận (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 99; Quyển số: 01, ngày 17 tháng 9 năm 2009). Cuộc

sống chung của vợ chồng không có hạnh phúc do bà Lành thường xuyên làm nợ nần, ông Vũ đã đứng ra trả nợ thay cho bà Lành nhiều lần nhưng bà Lành vẫn không thay đổi nên vợ chồng ngày càng mâu thuẫn trầm trọng và đã sống ly thân 04 (bốn) năm nay, không ai quan tâm đến ai, ông Vũ nhận thấy hôn nhân không hàn gắn lại được nên xin được ly hôn.

- Về con chung của vợ chồng: có 03 (ba) người con chung tên Nguyễn Thanh Th, sinh năm 2004; Giới tính: Nam, Nguyễn Thanh H, sinh ngày 20-3-2006; Giới tính: Nam, Nguyễn Thị Thanh S, sinh ngày 15-4-2009; Giới tính: Nữ.

Hiện nay con chung tên Nguyễn Thanh H đang theo sống tại nhà mẹ bà Lành, con chung Nguyễn Thị Thanh S đang sống chung với ông Vũ.

Ông Vũ đồng ý và tự nguyện giao con chung tên Nguyễn Thanh H cho bà Lành trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên.

Ông Vũ xin nhận trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Nguyễn Thị Thanh S đến khi thành niên.

Ông Vũ không yêu cầu bà Lành cấp dưỡng nuôi con và cũng không cấp dưỡng cho bà Lành nuôi con.

- Về tài sản chung của vợ chồng: không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung của vợ chồng: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra ông Vũ không yêu cầu gì thêm.

* Bị đơn bà Nguyễn Thị L: Do bà Nguyễn Thị L không có mặt tại nơi cư trú nên Tòa không ghi được lời khai của với bà Nguyễn Thị L. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của Điều 177 và Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự

Đại diện Viện Kiểm sát phát biểu:

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP phát biểu về việc kiểm sát tuân theo pháp luật: xác định mối quan hệ pháp luật cần giải quyết, thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại Điều 203 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự về xét xử sơ thẩm vụ án.

Quan điểm giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ Luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án.

* Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông .

- Về hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh V được ly hôn với bà Nguyễn Thị L.

- Về con chung: có 03 (ba) người con chung tên Nguyễn Thanh Th, sinh năm 2004; Giới tính: Nam, Nguyễn Thanh H, sinh ngày 20-3-2006; Giới tính: Nam, Nguyễn Thị Thanh S, sinh ngày 15-4-2009; Giới tính: Nữ.

Giao cho ông Nguyễn Thanh V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Nguyễn Thanh H, sinh ngày 20-3-2006; Giới tính: Nam Nguyễn Thị Thanh S, sinh ngày 15-4-2009; Giới tính: Nữ đến khi thành niên.

Ông Vũ không yêu cầu bà Lành cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí: Ông Nguyễn Thanh V phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa cũng như căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án, bị đơn bà Nguyễn Thị L có nơi cư trú tại xã PT, huyện TP, tỉnh Bình Thuận. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện ly hôn của ông Nguyễn Thanh V thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh Bình Thuận được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Do bà Nguyễn Thị L thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú và không rõ thời điểm trở về nên Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của Điều 177 và Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự và xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị L theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu của ông Nguyễn Thanh V Hội đồng xét xử nhận thấy: Hôn nhân giữa ông Nguyễn Thanh V và bà Nguyễn Thị L được xác lập trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã PT, huyện TP, tỉnh Bình Thuận vào năm 2009. Vì vậy, áp dụng luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 để giải quyết.

[3.1] Về hôn nhân: Hôn nhân của ông Nguyễn Thanh V và bà Nguyễn Thị L thực sự đã mâu thuẫn trong thời gian dài. Nguyên nhân do bà Lành thường xuyên làm nợ nần, ông Vũ đã đứng ra trả nợ thay cho bà Lành nhiều lần nhưng bà Lành vẫn không thay đổi nên vợ chồng ngày càng mâu thuẫn trầm trọng và đã sống ly thân 04 (bốn) năm nay, không ai quan tâm đến ai. Ông Vũ nhận thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, hiện ông không còn tình cảm với bà Nguyễn Thị L nên ông yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Nguyễn Thị L.

Theo lời trình bày của ông Nguyễn Văn Thạnh – Trưởng thôn 03, xã PT tại biên bản xác minh ngày 04 tháng 7 năm 2023 nơi bà Nguyễn Thị L sinh sống phù hợp với tình trạng hôn nhân của vợ chồng ông Nguyễn Thanh V và bà Nguyễn Thị L đã sống ly thân không quan tâm đến nhau nữa, tình cảm không còn. Điều đó làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Nguyễn Thanh V đối với bà Nguyễn Thị L.

[3.2] Về con chung: Tại phiên tòa ông Nguyễn Thanh V đồng ý nhận trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục giao con chung tên Nguyễn Thanh H, sinh ngày 20-3-2006; Giới tính: Nam và Nguyễn Thị Thanh S, sinh ngày 15-4-2009; Giới tính: Nữ đến khi thành niên.

Xét thấy, hiện ông Nguyễn Thanh V là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục nuôi con chung tên Nguyễn Thị Thanh S, còn con chung tên Nguyễn Thanh H đang sống với nhà bà Lành (tức đang sống với bà ngoại). Nhưng trách nhiệm của cha, mẹ phải nuôi con chứ không thể giao cho bà ngoại. Hơn nửa, từ ngày ly thân bà Lành đã không còn sống tại địa phương, không một lời hỏi thăm con, bỏ mặc không quan tâm gì đến các con, chứng tỏ bà Nguyễn Thị L không có trách nhiệm đối với con cái, đã vi phạm nghĩa vụ làm một người vợ, người mẹ. Còn ông Vũ hiện đang sống tại địa phương cùng các con nên giao 02 (hai) con chung cho ông Vũ trực tiếp trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Thanh V không yêu cầu bà Nguyễn Thị L cấp dưỡng nên không xem xét.

Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Ông Nguyễn Thanh V phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 146 và khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Điều 19, Điều 56, khoản 1, khoản 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án.

[2] Tuyên xử:

- Về hôn nhân:

+ Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Nguyễn Thanh V đối với bà Nguyễn Thị L.

+ Ông Nguyễn Thanh V được ly hôn với bà Nguyễn Thị L.

- Về con chung: Giao cho ông Nguyễn Thanh V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục Nguyễn Thanh H, sinh ngày 20-3-2006; Giới tính: Nam, Nguyễn Thị Thanh S, sinh ngày 15-4-2009; Giới tính: Nữ đến khi thành niên.

Bà Nguyễn Thị L không phải cấp dưỡng

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Nguyễn Thanh V phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Ông Nguyễn Thanh V đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) thẩm theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0017140 do Chi cục thi hành án dân sự huyện TP cấp ngày 20/6/2023, ông Nguyễn Thanh V đã nộp đủ án phí.

[3] Quyền kháng cáo của ông Nguyễn Thanh V là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 11-9-2023), bà Nguyễn Thị L vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND (Tỉnh - Huyện);
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Chi cục THADS huyện TP;
- UBND xã PT
(GCNKH số: 99; Quyển số: 01, ngày 17-9-2009);
- Lưu vp.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bích Thị Kim Pháp